

Phụ lục 2

**TIÊU CHUẨN CỦA CÁC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2024**

1. Vị trí việc làm giáo viên

1.1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở Giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

1.2. Trình độ, tiêu chuẩn

a) Vị trí giáo viên bậc mầm non (chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III; mã số: V.07.02.26)

- Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT.

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

- Chứng chỉ Tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực 6 bậc hoặc tương đương trở lên.

- Chứng chỉ UDCNTT cơ bản trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định trong thời gian thực hiện chế độ tập sự. Giáo viên tuyển dụng mới nhưng không phải thực hiện chế độ tập sự thì phải bổ sung chứng chỉ trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày được tuyển dụng.

b) Vị trí giáo viên tiểu học (chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III; mã số: V.07.03.29)

- Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT.

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chứng chỉ Tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực 6 bậc hoặc tương đương trở lên.

- Chứng chỉ UDCNTT cơ bản trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định trong thời gian thực hiện chế độ tập sự. Giáo viên tuyển dụng mới nhưng không phải thực hiện chế độ tập sự thì phải bổ sung chứng chỉ trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày được tuyển dụng.

2. Vị trí việc làm văn thư viên trung cấp (Mã số: 02.008)

2.1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

2.2. Trình độ, tiêu chuẩn

- Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT;

- Chứng chỉ Tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực 6 bậc hoặc tương đương trở lên;

- Chứng chỉ UDCNTT cơ bản trở lên;

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.

3. Vị trí việc làm Thư viện viên hạng IV (Mã số: V.10.02.07)

3.1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện.

3.2. Trình độ, tiêu chuẩn

- Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT;

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Chứng chỉ Tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực 6 bậc hoặc tương đương trở lên;

- Chứng chỉ UDCNTT cơ bản trở lên.

4. Vị trí việc làm Kế toán viên trung cấp (Mã số: 06.032)

4.1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

4.2. Trình độ, tiêu chuẩn

- Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT;

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

- Chứng chỉ Tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực 6 bậc hoặc tương đương trở lên;

- Chứng chỉ UDCNTT cơ bản trở lên;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng về kế toán và chứng chỉ bồi dưỡng khác theo yêu cầu của vị trí việc làm./.
